

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2019/HS-ST
Ngày: 07-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Huy Khoa

2/ Bà Triệu Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trương Đỗ P, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1988; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: Số 309, Quốc lộ 20, tổ 1, L, Đ, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tiếp thị; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Huệ, con bà: Đỗ Thị Hồng; Gia đình có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất bị cáo; Vợ: Vòng Thị Vân Châu; con: Chưa; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/01/2016 Công an tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc, ngày 13/01/2016 thi chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2019 đến ngày 12/02/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê K, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1963; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: Số 19/9, thôn P, xã H, Đ, Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Vinh (đã chết), con bà: Lê Tú Trang (đã chết); Gia đình có 06 chị em, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1967; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2019 đến ngày 12/02/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Minh T, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1986; nơi sinh: Cà Mau; nơi ĐKNKTT: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau; Tạm trú tại: Nhà trọ M, thôn B,

xã H, Đ, Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc Anh, con bà: Lý Xíu Kim; Gia đình có 06 anh em, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất bị cáo; Vợ: Nguyễn Thị Thanh Thảo; con: 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2019 đến ngày 12/02/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/02/2019 nhận được tin báo tại đường Lê Thị Pha, tổ 20, thị trấn L, huyện Đ có một nhóm người tổ chức đánh bạc nên Công an thị trấn L, Đ đã tiến hành bắt quả tang các đối tượng gồm: Nguyễn Minh T, Trương Đỗ P và Lê K đang chơi xóc bầu cua ăn thua bằng tiền. Cách thức đánh bạc là: người cầm cái sử dụng một đĩa nhôm có đường kính 22cm và một ca nhựa có đường kính 15cm, bên trong có ba cục xóc hình hộp vuông kích thước 03cm, trên sáu mặt hộp vuông có dán hình tương ứng là bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Phía trước có một tờ giấy ngang 40cm, dài 60cm, trên mặt có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai để cho người chơi đặt. Người cầm cái lắc hộp sau đó người chơi đặt tiền vào tờ giấy có các hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Người cầm cái mở hộp nhựa ra nếu ai trúng các hình tương ứng bầu, cua, tôm, cá, gà, nai thì người cầm cái chung tiền, người nào đặt không trúng sẽ bị thua tiền, mỗi ván người chơi đặt cược từ 20.000đ đến 200.000đ. Khi đánh bạc tại đây không có người tổ chức nên các bị cáo không mất tiền sâu, khi chơi không đập chón mà dùng tiền mang theo trong người để sử dụng vào việc đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận còn có các đối tượng khác tham gia đánh bạc đã chạy thoát trong quá trình bắt giữ. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng này, cơ quan điều tra tách ra khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vật chứng gồm:

- 01 tờ giấy kích thước 40x60cm, trên mặt giấy có in các hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.
- Ba cục xóc hình vuông kích thước 03cm, có sáu mặt hình bầu cua tôm, cá, gà, nai.
- Một ca nhựa đỏ đường kính 15cm, một đĩa nhôm đường kính 22cm.
- Tiền tang thu giữ trên sòng bạc là 400.000đ.
- Tiền thu trên người dùng để đánh bạc là 6.070.000đ; gồm có: Trương Đỗ P 2.800.000đ, Nguyễn Minh T 2.070.000đ, Lê K 1.200.000đ.

Số tang vật này hiện đang được tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo Trương Đỗ P, Lê K và Nguyễn Minh T đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tại bản cáo trạng số 96/CT - VKS ngày 08 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử đối với các bị cáo Trương Đỗ P, Lê K và Nguyễn Minh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Trương Đỗ P, Lê K và Nguyễn Minh T mỗi bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào chiều ngày 06/02/2019 các bị cáo Nguyễn Minh T, Trương Đỗ P, Lê K và các đối tượng khác tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc bầu của ăn thua bằng tiền, các bị cáo không đấu chón mà sử dụng tiền mang theo trong người để tham gia đánh bạc. Sòng bạc hoạt động đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên sòng bạc là 400.000đ, thu trên người của bị cáo P số tiền 2.800.000đ, bị cáo T số tiền 2.070.000đ và bị cáo K số tiền 1.200.000đ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.070.000đ (Sáu triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng). Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh T, Trương Đỗ P, Lê K đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội và vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc là tệ nạn xã hội, sẽ làm phát sinh ra các tệ nạn xã hội khác và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn thu lợi

bất chính, lười lao động nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự xem thường pháp luật, hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, làm giảm hiệu lực quản lý trật tự công cộng của nhà nước. Xét về vai trò của các bị cáo Nguyễn Minh T, Trương Đỗ P, Lê K thì các bị cáo có vai trò ngang nhau trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo phải chịu hình phạt ngang nhau. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Trương Đỗ P, Lê K, Nguyễn Minh T chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 tờ giấy kích thước 40x60cm, trên mặt giấy có in các hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai, 03 cục xốp hình vuông kích thước 03cm, có sáu mặt hình bầu cua tôm, cá, gà, nai, 01 ca nhựa đỏ đường kính 15cm, một đĩa nhôm đường kính 22cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền tang vật thu trên chiếu bạc là 6.470.000đ các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là có căn cứ.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T, Trương Đỗ P, Lê K mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị Trương Đỗ P, Lê K và Nguyễn Minh T phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt các bị cáo Trương Đỗ P, Lê K, Nguyễn Minh T mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Trương Đỗ P, Lê K và Nguyễn Minh T cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy kích thước 40x60cm, trên mặt giấy có in các hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai, 03 cục xộp hình vuông kích thước 03cm, có sáu mặt hình bầu cua tôm, cá, gà, nai, 01 ca nhựa đỏ đường kính 15cm, một đĩa nhôm đường kính 22cm. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 6.470.000đ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân dự huyện Đ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Trương Đỗ P, Lê K và Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long